

Norquinol (Pháp)

Dạng thuốc : Gói 7.5g bột có :

Broxquinolin	0,15g
Kaolin	4g
Pectin	0,35g

Tác dụng : Trị la chảy, sát khuẩn ruột.

Chỉ định : Rối loạn đại tràng vận động, loạn vi khuẩn.

Liều dùng : Uống 2-3 gói/ngày, trước các bữa ăn.

Chống chỉ định : Viêm da đầu chỉ bệnh ruột, hội chứng bán tắc ruột.

Lưu ý : Không dùng lâu dài, liều cao có thể bị viêm tuy bán cấp, bệnh thận kinh ngoại vi, ảnh hưởng thận kinh thị giác (đặc biệt suy gan, thận) vì vậy không dùng quá 4 tuần.

Khi kết hợp với các thuốc hydroquinolein khác, liều hàng ngày không quá 700mg ở người lớn và liều thấp ở trẻ em. - Không nên dùng cùng lúc với các thuốc khác vì làm giảm hấp thu thuốc khác.

nhóm B, C, A, D và acid folic kèm muối Fe, Ca, Cu, KI.

Chỉ định : Bổ sung các vitamin và muối khoáng cho sản phụ trước và sau khi sinh

Liều dùng : Ngày 1 viên.

Oddibil (Pháp)

Dạng thuốc : Viên bọc đường có 0.25g bột phun sương (nébusilat) Funaria officinalis.

Tác dụng : Dược liệu trên có tác dụng điều hòa tiết mật.

Chỉ định : Đau túi mật do soi mật, loạn vận động đường dẫn mật. Các chứng đầy bụng, chậm tiêu do suy tiết mật.

Liều dùng : Người lớn, ngày uống 4 lần x 1 viên (1 viên trước bữa ăn và trước khi đi ngủ buổi tối).

Lưu ý : Thuốc rất ít độc nên có thể dùng thời gian dài.

Nuidor (Pháp)

Dạng thuốc : Viên nén bọc chứa

Phenobarbital	17,6mg
Còn nước Passiflora	40mg
Còn nước Ô-bépin	40mg

Chỉ định : Các rối loạn nhẹ như khó ngủ, kém ngủ, triệu chứng lo âu nhẹ.

Liều dùng : Người lớn : ngày 2-3 viên, trước bữa ăn, hoặc buổi tối trước khi đi ngủ.

Chống chỉ định : Trẻ em dưới 16 tuổi và các CCB như phenobarbital. Uống rượu.

Oleandrin

Oleandrosid; Nériolin

Biệt dược : Nériolin (XNDPTU 2)

Dạng thuốc : Viên nén 0,1mg.

Tác dụng : Glucosid cường tim, làm tăng sức co bóp cơ tim, rút ngắn thời gian tâm thư, kéo dài thời gian tâm trương, làm giảm nhịp tim và tĩnhదదn truyền cơ tim.

Chỉ định : Suy tim cấp và mạn, suy tim do hẹp hay hở van 2 lá, hội chứng loạn nhịp nhanh, bệnh van tim mít bù, những bệnh nhân đã dùng digitoxin mà chưa đỡ hoặc không dung nạp.

Liều dùng : Người lớn uống 1 viên, 3 lần/ngày, sau bữa ăn. Liều tối đa 4 viên/24 giờ.

Chống chỉ định : Nhịp chậm, phân ly nhí thai, cơn Adams -stokes, cơn nhịp nhanh thất, nhồi máu cơ tim, viêm cơ tim cấp do nhiễm khuẩn, nhịp đập.

O

Olimetin (Nga)

Dạng thuốc : Viên nang chứa 0,5g có :

Tinh dầu bạc hà	8,5mg
Tinh dầu thông tinh chế	17mg
Tinh dầu thạch xương bồ	12,5mg
Sáp tinh chế	1,7mg
Dầu Oliu	460mg

Tác dụng : Chống co thắt ở túi mật, bằng quang và còn có tác dụng làm tan các hạt sỏi nho.

Obimin-AF (Philippin)

Dạng thuốc : Viên nén chứa các vitamin